



Nội dung

1. Hiện trạng tài nguyên rừng Việt Nam
2. Pháp luật và chính sách liên quan đến rừng tự nhiên
3. Đánh giá chung, đề xuất giải pháp chủ yếu

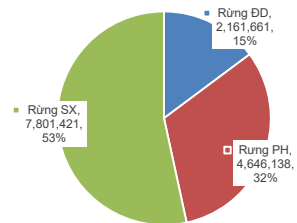
1. Hiện trạng tài nguyên rừng Việt Nam, 2019

- Tổng diện tích đất QH cho LN: 16.245.000 ha;
- Diện tích rừng: 14.609.220 ha

Bảng 1. Diện tích các loại rừng năm 2019

TT	Loại đất, loại rừng	Tổng diện tích (1000 ha)	Diện tích các loại rừng			
			Rừng phòng hộ, đặc dụng			Rừng sản xuất
			Tổng	Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	
1	Diện tích đất QHLN	16.245,00	6.977,00	2.359,00	4.618,00	9.268,00
2	Diện tích có rừng	14.609,22	6.807,80	2.161,66	4.646,14	7.801,42
	a) Rừng tự nhiên	10.292,43	6.028,50	2.075,09	3.953,41	4.263,94
	b) Rừng trồng	4.316,79	779,30	86,57	692,73	3.537,49

- Tỷ lệ diện tích các loại rừng



Bảng 2. Diện tích rừng các năm 2020, 2010 và năm 2019

TT	Loại rừng	Diện tích rừng theo năm			Diện tích thay đổi
		(ha)			
		2000	2010	2019	
1	Tổng diện tích rừng	11.314.626	13.388.075	14.609.220	1.221.145
1.1	Rừng tự nhiên	9.675.700	10.304.816	10.292.430	-12.386
1.2	Rừng trồng	1.638.926	3.083.259	4.316.790	1.233.531

Nguồn: Công bố hiện trạng rừng năm 2010, năm 2019-Bộ Nông nghiệp và PTNT

-Diện tích RTN: 10.292.43 ha, chiếm 70,5%; diện tích rừng trồng 4.316.790 ha, chiếm 29,5%, năm 2019.

- Chất lượng RTN (Ngân hàng thế giới, năm 2019): Khoảng 2/3 tổng diện tích là rừng thứ sinh nghèo (<100m³/ha), khoảng 5% là rừng giàu.

- Biến động: Tổng diện tích rừng tăng 1.221.145 ha so với năm 2010, diện tích RTN giảm 12.386 ha.

2. Các bộ luật có liên quan đến hệ thống rừng tự nhiên

2.1. Luật lâm nghiệp, 2017

Một số nội dung mới có liên quan đến RTN

- Mở rộng phạm vi điều chỉnh theo hướng liên kết theo chuỗi các HĐLN.

-Thể chế hóa sở hữu rừng, gồm Nhà nước và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng.

-Chế biến và TMLS kết nối với bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng tạo thành chuỗi GTSP lâm nghiệp.

-Quy định quản lý rừng bền vững.

-Quy định chặt chẽ việc quản lý rừng tự nhiên, chuyển mục đích sử dụng rừng tự nhiên.

- Quy định hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế về lâm nghiệp...
- Điều 37. Bảo vệ hệ sinh thái rừng; Điều 38. Bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng...



Loài Voọc mũi hếch (*Rhinopithecus*), loài linh trưởng đặc biệt quý hiếm tại khu bảo tồn Phong Quang, Hà Giang. (Ảnh: Tổ chức FFI).

2.2. Các bộ luật liên quan

- Luật Đất đai (năm 2013), điều 10- phân loại đất...
- Luật Đa dạng sinh học (2008): Chương 3. Bảo tồn và TBVHSTTN...;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy (2013), điều 19. Phòng cháy đối với rừng...;
- Luật Quy hoạch (2017), điều 5, 6...
- Luật Môi trường (2020)...

* Các bộ luật của các ngành đều xem rừng, bao gồm RTN và RT là đối tượng điều chỉnh theo Luật, không tách biệt.

- Luật ĐDSH, nhấn mạnh HSTRTN, các loại RPH, rừng ĐD, các loài ĐVR, TVR... là những đối tượng quan trọng điều chỉnh theo luật.

2.3. Các chính sách có liên quan đến hệ thống rừng tự nhiên (Trực tiếp và gián tiếp)

* **Trực tiếp**

a) Quản lý, bảo vệ rừng:

Quản lý, bảo vệ rừng theo 3 loại RĐD, RPH, RSX, dựa trên các NĐ số 156/2018/NĐ-CP-quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; NĐ số 168/2016/NĐ-CP- Khoán rừng...trong RH, ĐD; QĐ số 186/2006/QĐ-TTg –Quy chế quản lý rừng; số 01/2019/NĐ-CP về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách BVR; NĐ 83/2020/NĐ-CP ... và các thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT, 27/2018/TT-BNNPTNT,..., các quyết định

-Thực hiện đóng cửa khai thác RTN theo Thông báo số 511/TB-VPCP ngày 01/11/2017 của Văn phòng Chính phủ.

b) Chính sách xây dựng rừng: đầu tư, phát triển rừng để giảm áp lực lên rừng tự nhiên, thông qua các chương trình dự án: Chương trình 327, Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng; Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng 2010-2015; giai đoạn 2016-2020.

c) Phục hồi rừng tự nhiên, khai thác rừng: thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT, quy định về các biện pháp lâm sinh phục hồi rừng; Thông tư số 12/VBHN-BNNPTNT, quy định về khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản...

d) Xây dựng các tiêu chuẩn về QLRBV: theo tiêu chuẩn quốc tế: PEFC, FSC...thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT...

* **Các chính sách có ảnh hưởng gián tiếp đến rừng tự nhiên**

đ) Chính sách sử dụng rừng: ban hành các CS mới về QLLS: Thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT, Quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc lâm; các văn bản hướng dẫn về KT, CB, xuất, nhập khẩu gỗ và lâm sản...

e) Có các chính sách về trồng rừng: trồng thâm canh và đa canh cây rừng theo phương thức lâm-nông kết hợp... Hệ thống các biện pháp kỹ thuật: Thông tư 29/2018/TT-BNNPTNT –Quy định các biện pháp KTLS; Thông tư 30/2018/TT-BNNPTNT- Loài cây trồng, giống.....



Rừng phòng hộ Sông Tranh- xã Tân lập, huyện Nam Trà My (ảnh: Đắc Thành)

f) Xã hội hóa nền lâm nghiệp: thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần theo cơ chế thị trường. Tổ chức, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước...theo các nghị quyết của Đảng, Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 12/11/1983...

g) Phân cấp quản lý về lâm nghiệp: bao gồm cả phân cấp quản lý Nhà nước và phân cấp quản lý sản xuất kinh doanh...theo Quyết định Số 20-TTg; số 245/1998/QĐ-TTg của TTCP...

h) Tăng cường nghiên cứu KHCN, HTQT: thu hút đầu tư, đẩy mạnh HTQT về LN, xây dựng kế hoạch 5 năm về NCKHCN theo chủ trương của Đảng.

i) Xây dựng các Chiến lược phát triển lâm nghiệp: đang xây dựng Chiến lược phát triển LNVN giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050...



Hoạt động SX tại nhà máy chế biến ván gỗ SAHABAK

3.Đánh giá chung, đề xuất giải pháp

a) Văn bản pháp luật, chính sách đối với rừng tự nhiên và thực tế QLBV

- Hệ thống PL và các CS liên quan đến BV & TR rừng cũng như RTN tương đối đầy đủ và ngày càng chặt chẽ.
- Một số quy định cụ thể để thực hiện như CS đầu tư phát triển RĐD theo QĐ 24/2012/QĐ-TTg và chính sách QLRPH theo Quyết định 17/2015/QĐ-TTg, chưa có hướng dẫn thay thế theo Luật mới.
- Chưa có các quy định riêng cho việc QLBV&TR tự nhiên
- Thực tế RTN vẫn tiếp tục suy giảm cả về chất lượng và số lượng: giai đoạn 2011-2019 diện tích rừng bị mất 22.800 ha...

b) Nguyên nhân chủ yếu rừng tự nhiên tiếp tục bị suy giảm

- Nguồn vốn đầu tư cho LN và các CS đầu tư cho QLBV rừng TN còn thấp: khoán BVR; phục hồi rừng tự nhiên...
- Rừng tự nhiên hiện còn chủ yếu phân bố ở vùng sâu, xa... việc QLBV gặp nhiều khó khăn.
- Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng hợp pháp và bất hợp pháp, sức ép về sử dụng đất đai ngày càng tăng.
- Một số địa phương còn buông lỏng quản lý, ý thức bảo vệ rừng chưa cao.
- Chưa có chương trình kiểm tra, giám sát cụ thể về diện tích và chất lượng rừng tự nhiên, để có giải pháp cụ thể...

c) Một số giải pháp

- Xây dựng bổ sung các chính sách liên quan đến QLBV và phát triển rừng tự nhiên.
- Xây dựng chương trình giám sát biến động RTN: đối với diện tích rừng ứng cộng viễn thám để thực hiện; sử dụng hệ thống ô định vị quốc gia để theo dõi về chất lượng RTN.
- Tăng đầu tư cho công tác nghiên cứu KHCN về bảo vệ, phục hồi phát triển RTN.
- Nâng cao nhận thức cho CB và người dân về vai trò của RTN và trách nhiệm QLBRV các cấp
- Rà soát bổ sung về CS đầu tư cho QLBV &PT rừng tự nhiên: đầu tư RĐD, RPH; đầu tư PPHRTN...



Rừng Săng lẻ (*Lagerstroemia tomentosa*), VQG Chư Mom Rây-tỉnh Kon Tum.

